

Số: /BC-VPUB

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tháng 7 và 7 tháng đầu năm năm 2021

Thực hiện Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tháng 7 năm 2021

Trong tháng 7/2021, Văn phòng UBND tỉnh đã cập nhật **97** nội dung công việc UBND tỉnh giao cho các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; kết quả xử lý như sau:

- Số nhiệm vụ đã thực hiện và báo cáo gồm 87 nhiệm vụ, trong đó:
 - + Số nhiệm vụ đã thực hiện và báo cáo đúng hạn: 86
 - + Số nhiệm vụ đã thực hiện nhưng quá hạn: 01
- Số nhiệm vụ đang thực hiện: 0
- Số nhiệm vụ chưa thực hiện báo cáo gồm 10 nhiệm vụ, trong đó:
 - + Số nhiệm vụ chưa thực hiện báo cáo trong hạn: 10
 - + Số nhiệm vụ chưa thực hiện báo cáo quá hạn: 0

(Có biểu thống kê chi tiết kèm theo – Biểu số 01)

2. Kết quả thực hiện trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao 7 tháng đầu năm 2021

- Số nhiệm vụ đã thực hiện và báo cáo gồm 882 nhiệm vụ, trong đó:
 - + Số nhiệm vụ đã thực hiện và báo cáo đúng hạn: 856
 - + Số nhiệm vụ đã thực hiện nhưng quá hạn: 26
- Số nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn: 02

- Số nhiệm vụ chưa thực hiện báo cáo gồm 57 nhiệm vụ, trong đó:
- + Số nhiệm vụ chưa thực hiện trong hạn: 56
- + Số nhiệm vụ chưa thực hiện và đã quá hạn: 01

(Có biểu thống kê chi tiết kèm theo – Biểu số 02)

2. Tồn tại, hạn chế

Một số đơn vị khi cập nhật, kết thúc nhiệm vụ được giao trên phần mềm vẫn chưa đảm bảo được nội dung theo yêu cầu, cụ thể:

- Sở Giao thông vận tải, Thanh tra tỉnh, UBND huyện Điện Biên (*văn bản giao nhiệm vụ số 2289/UBND-KSTT ngày 22/7/2021*) khi cập nhật, kết thúc nhiệm vụ không có file đính kèm.

- Sở Y tế (*văn bản giao nhiệm vụ số 1986/UBND-KTN ngày 28/6/2021*) khi cập nhật, kết thúc nhiệm vụ đính kèm file văn bản không có dấu.

3. Kiến nghị, đề xuất

Các đơn vị khi cập nhật, kết thúc nhiệm vụ được giao trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao phải đồng thời đính kèm file văn bản mềm và file văn bản điện tử để đảm bảo đủ điều kiện xử lý.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2021; Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và thông báo đến các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c)
- LĐ UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Thi đua khen thưởng tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Thanh Bình

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TỪ NGÀY 01/7/2021 ĐẾN NGÀY 31/7/2021

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-VPUB, ngày tháng 7 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh)

Biểu số 01

TT	Đơn vị	Tổng số công việc đã được giao	Đã thực hiện và báo cáo		Đang thực hiện		Chưa thực hiện		Tỷ lệ % văn bản quá hạn
			Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	
1	UBND huyện Điện Biên	3	0	2	0	0	0	1	0,0%
2	UBND huyện Điện Biên Đông	3	0	2	0	0	0	1	0,0%
3	UBND huyện Mường Ảng	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
4	UBND huyện Mường Chà	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
5	UBND huyện Mường Nhé	3	0	2	0	0	0	1	0,0%
6	UBND huyện Nậm Pồ	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
7	UBND huyện Tủa Chùa	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
8	UBND huyện Tuần Giáo	3	0	3	0	0	0	0	0,0%
9	UBND Thành phố Điện Biên Phủ	3	0	2	0	0	0	1	0,0%
10	UBND Thị xã Mường Lay	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
11	Bộ Chỉ huy BDBP	2	1	0	0	0	0	1	50,0%
12	Bộ Chỉ huy Quân sự	2	0	1	0	0	0	1	0,0%
13	Ban Dân tộc	3	0	3	0	0	0	0	0,0%
14	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	2	0	2	0	0	0	0	0,0%

TT	Đơn vị	Tổng số công việc đã được giao	Đã thực hiện và báo cáo		Đang thực hiện		Chưa thực hiện		Tỷ lệ % văn bản quá hạn
			Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	
15	Công an tỉnh	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
16	Cục Thuế	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
17	Cục Thống kê	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
18	Cục Hải quan	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
19	Đài phát thanh Truyền hình tỉnh	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
20	Sở Giao thông Vận tải	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
21	Kho bạc Nhà nước	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
22	Liên Minh Hợp Tác Xã	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
23	Ngân hàng Nhà nước	1	0	1	0	0	0	0	0,0%
24	Sở Công thương	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
25	Sở Giáo dục và Đào tạo	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
26	Sở Khoa học và Công nghệ	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
27	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3	0	3	0	0	0	0	0,0%
28	Sở Lao Động - Thương Binh và Xã Hội	4	0	4	0	0	0	0	0,0%
29	Sở Ngoại vụ	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
30	Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn	5	0	4	0	0	0	1	0,0%
31	Sở Nội vụ	5	0	5	0	0	0	0	0,0%

TT	Đơn vị	Tổng số công việc đã được giao	Đã thực hiện và báo cáo		Đang thực hiện		Chưa thực hiện		Tỷ lệ % văn bản quá hạn
			Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	
32	Sở Tài chính	3	0	3	0	0	0	0	0,0%
33	Sở Tài nguyên và Môi trường	5	0	3	0	0	0	2	0,0%
34	Sở Tư pháp	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
35	Sở thông tin và truyền thông	4	0	4	0	0	0	0	0,0%
36	Sở Văn hóa thể thao & Du lịch	3	0	2	0	0	0	1	0,0%
37	Sở Xây dựng	3	0	3	0	0	0	0	0,0%
38	Sở Y tế	3	0	3	0	0	0	0	0,0%
39	Thanh tra tỉnh	4	0	4	0	0	0	0	0,0%
Tổng:		97	1	86	0	0	0	10	1,0%

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TỪ NGÀY 01/01/2021 ĐẾN NGÀY 31/7/2021
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-VPUB, ngày tháng 8 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh)

Biểu số 02

TT	Đơn vị	Tổng số công việc đã được giao	Đã thực hiện và báo cáo		Đang thực hiện		Chưa thực hiện		Tỷ lệ % văn bản quá hạn
			Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	
1	Bqlda các công trình Dân dụng và Công nghiệp	3	1	2	0	0	0	0	33,3%
2	BQLDA các công trình giao thông	3	1	2	0	0	0	0	33,3%
3	BQLDA các công trình NN và PT Nông thôn	2	0	2	0	0	0	0	0,0%
4	UBND huyện Điện Biên	31	1	26	0	0	0	4	3,2%
5	UBND huyện Điện Biên Đông	26	0	22	0	0	0	4	0,0%
6	UBND huyện Mường Ảng	25	2	20	0	0	0	3	8,0%
7	UBND huyện Mường Chà	24	1	21	0	2	0	0	4,2%
8	UBND huyện Mường Nhé	26	2	21	0	0	0	3	7,7%
9	UBND huyện Nậm Pồ	26	0	23	0	0	0	3	0,0%
10	UBND huyện Tủa Chùa	24	2	20	0	0	0	2	8,3%
11	UBND huyện Tuần Giáo	24	0	21	0	0	0	3	0,0%
12	UBND Thành phố Điện Biên Phủ	35	0	31	0	0	0	4	0,0%
13	UBND Thị xã Mường Lay	24	1	20	0	0	0	3	4,2%
14	Bộ Chỉ huy BDBP	16	1	12	0	0	1	2	12,5%
15	Bộ Chỉ huy Quân sự	16	1	13	0	0	0	2	6,3%

TT	Đơn vị	Tổng số công việc đã được giao	Đã thực hiện và báo cáo		Đang thực hiện		Chưa thực hiện		Tỷ lệ % văn bản quá hạn
			Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	
16	Ban Dân tộc	23	1	22	0	0	0	0	4,3%
17	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	14	0	14	0	0	0	0	0,0%
18	Ban Quản lý Di dân tái định cư thủy điện Sơn La	11	3	8	0	0	0	0	27,3%
19	Công an tỉnh	17	0	15	0	0	0	2	0,0%
20	Cục Thuế	9	0	9	0	0	0	0	0,0%
21	Cục Thống kê	14	0	13	0	0	0	1	0,0%
22	Cục Hải quan	14	0	14	0	0	0	0	0,0%
23	Đài phát thanh Truyền hình tỉnh	11	0	11	0	0	0	0	0,0%
24	Sở Giao thông Vận tải	25	0	24	0	0	0	1	0,0%
25	Kho bạc Nhà nước	13	0	13	0	0	0	0	0,0%
26	Liên Minh Hợp Tác Xã	13	0	12	0	0	0	1	0,0%
27	Ngân hàng Nhà nước	12	0	11	0	0	0	1	0,0%
28	Sở Công thương	24	1	22	0	0	0	1	4,2%
29	Sở Giáo dục và Đào tạo	24	1	22	0	0	0	1	4,2%
30	Sở Khoa học và Công nghệ	19	0	18	0	0	0	1	0,0%
31	Sở Kế hoạch và Đầu tư	51	1	50	0	0	0	0	2,0%
32	Sở Lao Động - Thương Binh và Xã Hội	27	1	25	0	0	0	1	3,7%

TT	Đơn vị	Tổng số công việc đã được giao	Đã thực hiện và báo cáo		Đang thực hiện		Chưa thực hiện		Tỷ lệ % văn bản quá hạn
			Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	
33	Sở Ngoại vụ	22	0	22	0	0	0	0	0,0%
34	Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn	32	1	29	0	0	0	2	3,1%
35	Sở Nội vụ	32	1	30	0	0	0	1	3,1%
36	Sở Tài chính	27	0	27	0	0	0	0	0,0%
37	Sở Tài nguyên và Môi trường	37	2	32	0	0	0	3	5,4%
38	Sở Tư pháp	23	0	21	0	0	0	2	0,0%
39	Sở thông tin và truyền thông	30	0	29	0	0	0	1	0,0%
40	Sở Văn hóa thể thao & Du lịch	28	0	25	0	0	0	3	0,0%
41	Sở Xây dựng	37	1	36	0	0	0	0	2,7%
42	Sở Y tế	22	0	22	0	0	0	0	0,0%
43	Thanh tra tỉnh	25	0	24	0	0	0	1	0,0%
Tổng:		941	26	856	0	2	1	56	2,9%